

Số: 4804 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 9 năm 2016

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 27 tháng 01 năm 2015
của Ban Thường vụ Thành ủy về quán triệt và triển khai thực hiện
Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị
về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng
yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế**

UBND Q. PHÚ NHUẬN
Số:1203A.....
ĐẾN Ngày: 06/9/2016
Chuyển:A.....
Lưu hồ sơ số:

CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ-TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh và ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế (ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2015);

- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 – 2020.

- Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Ban Thường vụ Thành ủy về quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

B. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đề ra trong Chỉ thị số 28-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy; đồng thời đáp ứng tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X và định hướng xây dựng đô thị thông minh của Ban Thường vụ Thành ủy;

- Xác định nhiệm vụ và nhóm các giải pháp để các sở ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn 2016-2018;

- Công nghệ thông tin thực sự trở thành phương thức phát triển mới, góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và qua đó góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố, đảm bảo an ninh quốc phòng;

- Chính quyền điện tử thành phố xuất phát từ yêu cầu cải cách thủ tục hành chính và phục vụ nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính và phải được thực hiện đồng bộ với công tác cải cách hành chính thành phố.

- Ứng dụng Công nghệ thông tin và viễn thông xây dựng đô thị thông minh góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp và quản lý đô thị một cách chủ động, hiệu quả có tính dự báo cao, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, an ninh năng lượng.

C. MỤC TIÊU

1. Về chính quyền điện tử

- Trước ngày 01 tháng 10 năm 2016, tỷ lệ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử của thành phố Hồ Chí Minh đạt 20 – 30%.

- Trước 01 tháng 01 năm 2017, tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng điện tử thành phố Hồ Chí Minh đạt 10%.

- Giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính so với quy định trong các lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, hải quan, thuế, tín dụng, xây dựng, đất đai.

- 80% các văn bản chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ các văn bản, tài liệu có độ mật) được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- 100% gửi thư mời họp điện tử (trừ thư mời mật và các thư mời tổ chức các sự kiện lễ hội).

- 100% cán bộ công chức tại các sở, ngành quận, huyện, phường, xã, thị trấn sử dụng thư điện tử thành phố để trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử.

- Đến hết quý 1 năm 2017 hoàn thành các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4 trong danh mục các dịch vụ theo công văn số 2779/VPCP-KGVX ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về ban hành Danh mục các dịch vụ công trực tuyến. Đến năm 2018, hoàn thành các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4 trong danh mục các dịch vụ công trực tuyến ban hành kèm theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Đến năm 2020 hoàn thành và đưa vào khai thác các hệ thống thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp gắn với các cơ sở dữ liệu của thành phố: dân cư, hộ tịch, đất đai, xây dựng, doanh nghiệp.

- Hoàn thành hệ thống điều khiển tín hiệu giao thông và ứng dụng công nghệ thông tin trong điều khiển để giảm thời gian ùn tắc giao thông, làm cơ sở cho hình thành hệ thống giao thông thông minh.

2. Về công nghiệp công nghệ thông tin

- Phát triển công nghiệp công nghệ thông tin thành phố thành một ngành kinh tế chủ lực, tăng trưởng cao (trung bình 20%/năm), là một trong những động lực quan trọng phát triển kinh tế tri thức, xã hội thông tin, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố trong quá trình hội nhập quốc tế và thúc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

- Tập trung hoàn thành các mục tiêu phát triển công nghiệp vi mạch thành phố được ban hành theo Quyết định số 6358/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2012 về việc phê duyệt “Chương trình phát triển công nghiệp vi mạch thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2020” và Quyết định số 1780/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về an toàn thông tin

Đưa vào hoạt động Trung tâm kỹ thuật và ứng cứu an ninh mạng của thành phố trong năm 2017 với Đội ứng cứu khẩn cấp chuyên nghiệp đã qua đào tạo chuyên sâu.

4. Về nguồn nhân lực

Tất cả các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện đều có nhân sự Công nghệ thông tin được bồi dưỡng kiến thức về chính quyền điện tử, kỹ năng vận hành các hệ thống thông tin, theo dõi phối hợp đảm bảo an toàn thông tin.

D. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

I. Phát triển hạ tầng viễn thông, Công nghệ thông tin hiện đại

Triển khai thực hiện Quyết định số 3192/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động tại thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025.

Tập trung thực hiện ngầm hóa đồng bộ cáp viễn thông và cáp điện lực tại các tuyến đường chính, đường liên quận huyện, khu vực trung tâm thành phố đảm bảo hạ tầng phát triển viễn thông phát triển bền vững và mỹ quan đô thị.

Triển khai nhân rộng các trạm cung cấp dịch vụ thông tin đa năng tại các khu vực trung tâm thành phố, các điểm du lịch, khu vực công cộng. Thí điểm triển khai mạng Wifi tại một số khu vực trung tâm thành phố; sơ kết nhân rộng trên địa bàn thành phố.

Trong năm 2016, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, xây dựng phương triển khai Trung tâm dữ liệu dự phòng của thành phố nhằm đảm bảo an toàn cho hệ thống dữ liệu của thành phố.

II. Xây dựng chính quyền điện tử

1. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp

a) Một cửa điện tử

Trong năm 2017, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện hoàn thành hệ thống “Một cửa điện tử” tại đơn vị; ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử) trong giải quyết thủ tục hành chính; kết nối với cổng thông tin điện tử và các thiết bị tra cứu phục vụ việc tra cứu hồ sơ của người dân và doanh nghiệp.

b) Liên thông điện tử trong thực hiện các thủ tục hành chính

Sở Nội vụ chủ trì cùng Sở Tư pháp, các sở ngành, quận huyện nghiên cứu, đề xuất các thủ tục hành chính sẽ được thực hiện liên thông điện tử, lộ trình thực hiện; trong đó, kết hợp sử dụng chứng thư số chuyên dùng Chính phủ để thực hiện liên thông điện tử, trình Ủy ban nhân dân thành phố trong tháng 9 năm 2016.

c) Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4

Sở Tư pháp cùng Sở Thông tin và Truyền thông triển khai xây dựng hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của thành phố và quản trị tình hình thực hiện thủ tục hành chính gắn với nâng cấp “cổng một cửa điện tử” đảm bảo người dân có thể nộp, theo dõi, giám sát quá trình xử lý, nhận kết quả thủ tục hành chính của chính quyền tại một cổng thông tin điện tử (gọi là cổng Thông tin điện tử thủ tục hành chính thành phố Hồ Chí Minh).

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì cùng Sở Tư pháp cùng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện tập trung triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4, kết hợp với dịch vụ nhận và chuyển phát hồ sơ qua bưu điện theo Công văn số 2779/VPCP-KGVX của Văn phòng Chính phủ.

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch triển khai các dịch vụ công cấp độ 3, 4 trong năm 2017 theo danh mục các dịch vụ công trực tuyến ban hành theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

d) Cổng thông tin quản lý đất đai

Trong năm 2016, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các quận, huyện hoàn thành xây dựng Cổng thông tin quản lý đất đai phục vụ công tác quản lý đất đai, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

e) Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp

Trong năm 2017, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì cùng các sở ngành hoàn thành xây dựng cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp, tạo kênh thông tin nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tra cứu thông tin về doanh nghiệp, trao đổi thông tin với các cơ quan nhà nước.

g) Trong năm 2016, giảm 30% thời gian thực hiện so với quy định đối với các lĩnh vực, thủ tục hành chính:

- Ủy ban nhân dân quận-huyện: Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể; quản lý đô thị (cấp phép xây dựng, cấp sổ nhà).

- Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Giải quyết kết hợp 3 thủ tục đăng ký doanh nghiệp: thành lập mới doanh nghiệp, thông báo mẫu con dấu của doanh nghiệp, thông báo cập nhật thông tin tài khoản ngân hàng.

Cấp mới hồ sơ đăng ký đầu tư (không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư) trong các lĩnh vực đã có quy định cụ thể về điều kiện đầu tư tại Biểu cam kết dịch vụ Việt Nam đã ký kết với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và tại các văn bản pháp luật liên quan.

Điều chỉnh hồ sơ đăng ký đầu tư (không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư) trong các trường hợp:

Điều chỉnh tăng vốn đầu tư, vốn góp thực hiện dự án;

Điều chỉnh bổ sung mục tiêu thực hiện dự án trong các lĩnh vực đã có quy định cụ thể về điều kiện đầu tư tại Biểu cam kết dịch vụ Việt Nam đã ký kết với WTO và tại các văn bản pháp luật liên quan.

Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp hoạt động ngành nghề kinh doanh đã có quy định cụ thể về điều kiện đầu tư tại Biểu cam kết dịch vụ Việt Nam đã ký kết với WTO và tại các văn bản pháp luật liên quan.

- Cục Thuế: Kê khai và nộp thuế qua mạng đối với các khoản thu từ đất, lệ phí trước bạ và hộ kinh doanh; hoàn thuế giá trị gia tăng.

- Sở Quy hoạch-Kiến trúc: thủ tục cấp giấy phép quy hoạch; thủ tục cấp chứng chỉ quy hoạch.

- Sở Xây dựng:

Thủ tục cấp phép xây dựng qua mạng tại một số tuyến đường, khu phố đã có quy hoạch chi tiết xây dựng

Thủ tục thẩm định hồ sơ đề xuất chấp thuận đầu tư các dự án phát triển khu đô thị, phát triển nhà ở thương mại.

Thủ tục thẩm định hồ sơ chuyển nhượng dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.

Thủ tục cấp phép thầu cho nhà đầu tư nước ngoài.

Hồ sơ có ý kiến về danh sách đăng ký thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng được đầu tư bằng nguồn vốn không phải ngân sách nhà nước.

h) Hệ thống đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức: Trong năm 2016, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở Nội vụ, Viện Nghiên cứu phát triển thành phố hoàn thành triển khai hệ thống đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức tại các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của các đơn vị.

i) Hệ thống quản lý khiếu nại, tố cáo liên cơ quan: Ban Tiếp công dân thành phố (thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố) chủ trì cùng Thanh tra thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý khiếu nại, tố cáo liên cơ quan nhằm theo dõi tình hình xử lý khiếu kiện của người dân, liên thông kết nối thông tin về khiếu nại tố cáo giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố. Từ đó, nhân rộng hệ thống này trên địa bàn 24 quận huyện và một số sở ngành liên quan trong năm 2018.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ các sở, ban ngành, quận huyện

a) Liên thông quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành

- Quý 1 năm 2017 thực hiện kết nối 4 cấp hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành giữa Chính phủ, thành phố, quận huyện, phường xã.

- Đến năm 2017, đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử thành phố để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử.

- Đến quý 2 năm 2017, tất cả phần mềm quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành của sở, ban-ngành, Ủy ban nhân dân quận huyện, phường xã, thị trấn đều được liên thông, đảm bảo ít nhất 80% các văn bản chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ các văn bản, tài liệu có độ mật) được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử kết hợp với chữ ký số.

b) ISO điện tử

Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các quận huyện nghiêm túc triển khai thực hiện ISO điện tử theo Quyết định số 2523/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Kế hoạch triển khai ISO điện tử thực hiện theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Hội nghị truyền hình trực tuyến

- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giao ban giữa Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố với các sở, ngành quận, huyện

- Các sở và Ủy ban nhân dân các quận, huyện chủ động tổ chức họp trực tuyến.

- Trong năm 2017, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tổ chức mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đến các xã, thị trấn thuộc các huyện Củ Chi, Cần Giờ, Bình Chánh, Nhà Bè.

III. Xây dựng đô thị thông minh

1. Xây dựng, lấy ý kiến người dân, ban hành, công bố Đề án “Xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”

Ban Điều hành Đề án thực hiện hoàn thành trong tháng 12 năm 2016

2. Xây dựng kế hoạch tổng thể và các lộ trình thực hiện trong các lĩnh vực ưu tiên

Trong quý 1 năm 2017, Sở Thông tin và Truyền thông cùng tư vấn công nghệ trình Ban Điều hành ban hành phê duyệt Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Đề án Xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn thành phố. Trong đó, ưu tiên các dự án thực hiện trong năm 2017-2018 gồm:

- (1) Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung gắn với Chính quyền điện tử
- (2) Giao thông;
- (3) Y tế và các dịch vụ an sinh (vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo hiểm,...);
- (4) An ninh trật tự;
- (5) Cấp nước, thoát nước;
- (6) Môi trường (nước thải, chất thải, không khí)

Nghiên cứu chọn 01 lĩnh vực triển khai thí điểm các giải pháp đô thị thông minh.

IV. Đảm bảo an toàn thông tin

Các đơn vị thực hiện theo Quyết định số 898/QĐ-TTg ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 553/KH-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện tăng cường công tác đảm bảo an ninh và an toàn thông tin mạng trong tình hình mới; Quyết định số 2623/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt “Chương trình đảm bảo an toàn thông tin trong cơ quan nhà nước thành phố giai đoạn 2016-2020”. Một số nhiệm vụ cụ thể thực hiện trong giai đoạn 2016-2017 như sau:

1. Đề án “Xây dựng Trung tâm Kỹ thuật và ứng cứu an toàn mạng”

- Thời gian thực hiện: 2016-2017.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Chi hội An toàn thông tin phía Nam, Công ty TNHH MTV Phát triển công viên phần mềm Quang Trung, các đơn vị và chuyên gia liên quan.

2. Tổ chức diễn tập bảo vệ hệ thống thông tin thành phố Hồ Chí Minh

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Chi hội An toàn thông tin phía Nam, Hội Tin học thành phố, Công ty TNHH MTV Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung, các đơn vị và chuyên gia liên quan.

3. Dự án “Xây dựng phòng thí nghiệm trọng điểm về an toàn thông tin”

- Thời gian thực hiện: 2016 - 2017.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Chi hội An toàn thông tin phía Nam, Hội Tin học thành phố, trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông thành phố, các đơn vị và chuyên gia liên quan.

V. Phát triển công nghiệp Công nghệ thông tin

1. Phát triển công nghiệp phần mềm, dịch vụ nội dung số

a) Hoàn thiện Công viên Phần mềm Quang Trung với sản phẩm chủ lực là gia công dịch vụ giá trị gia tăng.

Công ty Phát triển Công viên Phần mềm Quang Trung chủ trì cùng các đơn vị liên quan:

- Tập trung phát triển thương hiệu về gia công, phát triển phần mềm có uy tín trong khu vực và quốc tế thông qua liên minh VNITO, góp phần đưa Công viên Phần mềm Quang Trung trở thành chỉ dẫn địa lý tin cậy của Việt Nam trên bản đồ phần mềm thế giới.

- Thu hút thêm 1- 2 doanh nghiệp công nghệ thông tin hàng đầu thế giới. Có từ 5 - 6 doanh nghiệp có quy mô nhân lực từ 1.000 chuyên viên, kỹ sư trở lên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (IoT) để tăng cường các hoạt động quản lý, điều hành và trở thành mô hình quản lý mẫu về “đô thị thông minh” của cả nước.

- Trở thành nơi cung cấp các ý tưởng sáng tạo, giải pháp, mô hình ứng dụng công nghệ thông tin vào đời sống kinh tế, xã hội. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, mô hình ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ 7 chương trình đột phá mà Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X đã đề ra.

- Đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật của Công viên Phần mềm Quang Trung theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2018.

b) Đầu tư xây dựng Công viên phần mềm Quang Trung 2

Các đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 449/TB-VP ngày 6 tháng 8 năm 2016, kết luận của Ủy ban nhân dân thành phố tại cuộc họp ngày 01 tháng 8 năm 2016. Thành phố xem xét ưu tiên bố trí nguồn vốn thuê tư vấn nghiên cứu tiền khả thi, nghiên cứu khả thi dự án, kêu gọi đầu tư và triển khai xây dựng hạ tầng cơ bản và bàn giao đất sạch cho Công ty Phát triển Công viên Phần mềm Quang Trung trong năm 2017.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2017.

Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn, Công ty TNHH MTV Phát triển công viên phần mềm Quang Trung, Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Ban Quản lý Khu đô thị Tây Bắc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các đơn vị và chuyên gia liên quan.

c) Triển khai thí điểm Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung

- Nội dung thực hiện:

+ Tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng, các dịch vụ liên quan làm cơ sở kêu gọi đầu tư và khai thác hiệu quả diện tích đất tại Công viên Phần mềm Quang Trung. Kiên quyết thu hồi phần diện tích đất đã được thành phố giao cho các tổ chức, nhưng chưa triển khai dự án theo quy định.

+ Phối hợp Đại học Quốc gia thành phố xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi để xây dựng hoàn thiện Khu Công nghệ phần mềm – Đại học Quốc gia, tập trung vào chức năng là trung tâm ươm tạo các doanh nghiệp Công nghệ thông tin – viễn thông.

+ Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề xuất Chính phủ có các chính sách ưu đãi đầu tư để sớm xây dựng Công viên Phần mềm Quang Trung - Đà Lạt và tham gia vào Chuỗi Công viên Phần mềm Quang Trung.

+ Xây dựng quy chế Tổ chức hoạt động và Quy chế quản lý chuỗi Công viên Phần mềm Quang Trung và đề án phát triển tổng thể chuỗi Công viên Phần mềm Quang Trung đến năm 2020 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

+ Triển khai hệ thống nhận diện thương hiệu chuỗi Công viên Phần mềm Quang Trung.

- Thời gian: giai đoạn 2016-2018.

- Phân công thực hiện: Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn, Công ty TNHH MTV Phát triển Công viên Phần mềm Quang Trung, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan.

2. Phát triển công nghiệp vi mạch

- Tập trung nghiên cứu và xây dựng danh mục các sản phẩm vi mạch chiến lược, có khả năng triển khai thay thế sản phẩm nhập khẩu (như các sản phẩm phục vụ công tác bảo mật máy tính, thiết bị hỗ trợ sử dụng internet an toàn, điện kế điện tử, thẻ RFID...) gắn với triển khai Đề án "xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh"; xây dựng và trình phê duyệt Đề án phát triển vi cơ điện tử (MEMS), Đề án phát triển sản phẩm đầu cuối sử dụng vi mạch bán dẫn Việt Nam; dự án xây dựng Phòng Thí nghiệm và sản xuất vi mạch (Lab-to-Fab); nghiên cứu và triển khai đến doanh nghiệp vi mạch các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp của thành phố; tiếp tục tổ chức đào tạo vi mạch cho sinh viên chuyên ngành và nhân sự các doanh nghiệp.

- Thời gian: 2016 - 2018.

- Phân công thực hiện: Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển công nghiệp vi mạch thành phố (Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn (CNS), Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Hội Công nghệ vi mạch bán dẫn thành phố và các đơn vị liên quan).

3. Phát triển nhân lực và khởi nghiệp doanh nghiệp công nghệ thông tin

Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình đột phá về "Nâng cao chất lượng nhân lực thành phố" cùng Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Cán bộ thành phố tập trung triển khai thực hiện các nội dung sau:

+ Đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng về Công nghệ thông tin-viễn thông trên địa bàn thành phố.

+ Nghiên cứu, đề xuất các chính sách trong triển khai đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Nhật) và đào tạo kỹ năng gắn với chương trình đào tạo chính quy truyền thống tại các trường, viện Công nghệ thông tin - truyền thông.

+ Triển khai quyết liệt, có hiệu quả chính sách ưu đãi thu hút nhân lực có trình độ cao (như chuyên gia về vi mạch, an ninh thông tin, khởi nghiệp) đã được thành phố ban hành.

+ Chủ động chuẩn bị đào tạo nhân lực Công nghệ thông tin, đặc biệt là nhân lực trình độ cao cho quá trình hội nhập cộng đồng chung ASEAN (AEC), đồng thời có các biện pháp đối phó với tình trạng nhân lực Công nghệ thông tin bị thu hút bởi các quốc gia trong cộng đồng AEC.

+ Tuyên truyền, hỗ trợ tối đa các doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực Công nghệ thông tin - truyền thông trong đó có việc hỗ trợ tiếp cận và khai thác có hiệu quả quỹ đầu tư khởi nghiệp của thành phố.

+ Thường xuyên đào tạo, đào tạo lại kiến thức về Công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp nhằm sớm đưa thành phố trở thành thành phố thông minh, phục vụ tốt nhất các nhu cầu của người dân

VI. Phát triển thương mại điện tử

Sở Công Thương xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử thành phố giai đoạn 2016 – 2020 phù hợp với kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016 - 2020 được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 563/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2016.

E. CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện:

- Chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị được giao phụ trách. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý công nghệ thông tin tại các đơn vị sở, ban, ngành, quận, huyện. Nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách ngành công nghệ thông tin tại các đơn vị.

- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin là nội dung quan trọng và đưa ngay vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của thành phố. Các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, phát triển các ngành, lĩnh vực của các quận, huyện, sở, ban, ngành phải gắn với ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đẩy mạnh thực hiện hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) theo Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

2. Học viện Cán bộ thành phố chủ trì tổ chức đào tạo công nghệ thông tin trong chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị của thành phố.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo cấp vốn từ ngân sách thành phố hàng năm (nguồn tập trung, sự nghiệp) đầu tư cho các dự án ứng dụng công nghệ thông tin tại các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã, thị trấn, các hệ thống ứng dụng dùng chung và đào tạo phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn thành phố.

G. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo ứng dụng Công nghệ thông tin thành phố để thống nhất chỉ đạo tổ chức triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin gắn với hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng thành phố thông minh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

- Theo dõi cập nhật, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch;
- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo định kỳ 3 tháng và đề xuất các cơ chế chính sách cần thiết để thúc đẩy thực hiện kế hoạch.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin theo Kế hoạch này.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố định kỳ hàng quý (trước ngày 20 của tháng cuối quý, thông qua Sở Thông tin và Truyền thông)/.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để b/c);
- TTUB: CT, các PCT;
- Các Sở - ban - ngành TP;
- UBND 24 quận - huyện;
- VPUB: CPVP; Các Phòng CV;
- Lưu: VT, (KT/Đ) MH 140

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Vĩnh Tuyền